ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3959 /QĐ-UBND	*Cà Mau, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phía Đông đường Bạch Đằng, phường Hiệp Thành, tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 3766/QĐ-UBND ngày 13/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phía Đông đường Bạch Đằng, phường Hiệp Thành, tỉnh Cà Mau;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 541/TTr-SXD ngày 26 tháng 10 năm 2026 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phía Đông đường Bạch Đằng, phường Hiệp Thành, tỉnh Cà Mau (kèm theo thông báo kết quả thẩm định dự án số 8844/SXD-QLXD ngày 23/10/2026).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phía Đông đường Bạch Đằng, phường Hiệp Thành, tỉnh Cà Mau với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phía Đông đường Bạch Đằng, phường Hiệp Thành, tỉnh Cà Mau.

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Dự án nhóm C, loại công trình hạ tầng

kỹ thuật, cấp III, thời hạn sử dụng của công trình chính theo quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế áp dụng cho dự án.

3. Mã định danh: 9626319387401.

4. Địa điểm xây dựng dự án; diện tích sử dụng đất của dự án:

- Địa điểm xây dựng: phường Hiệp Thành, tỉnh Cà Mau.

- Diện tích sử dụng đất của dự án: Khoảng 5,9 ha.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân phường Bạc Liêu.

7. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, tổ chức lập khảo sát xây dựng *(nếu có)*; tổ chức thẩm tra thiết kế cơ sở:

- Nhà thầu khảo sát địa hình, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh: Công ty TNHH một thành viên thương mại xây dựng Ngọc Phú, mã số doanh nghiệp 1900642805.

- Nhà thầu khảo sát địa chất: Liên danh Công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông KTC, mã số doanh nghiệp 1600886670 và Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng NN, mã số doanh nghiệp 1400470932.

- Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng HK68, mã số doanh nghiệp 1702284474.

8. Mục tiêu dự án: Hình thành một khu dân cư có hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật đảm bảo cuộc sống ổn định và quyền lợi chính đáng cho người dân bị ảnh hưởng bởi các dự án đang và sẽ đầu tư trên địa bàn thành phố Bạc Liêu (cũ).

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Tổng diện tích khu đất: Khoảng 5,9 ha theo quy hoạch được duyệt.

- Tổng số nền bố trí tái định cư: Khoảng 291 nền để bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi các dự án trên địa bàn thành phố Bạc Liêu (cũ).

- Nội dung của hồ sơ thiết kế cơ sở:

+ Hạng mục san nền: Thực hiện san nền theo cao độ thiết kế, phù hợp với quy hoạch được duyệt và điều kiện hiện trạng khu đất.

+ Hạng mục giao thông nội bộ: Đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông nội bộ gồm: đường quy hoạch 01, quy hoạch 02, quy hoạch 03 và quy hoạch 04; vỉa hè và các hạng mục phụ trợ theo hồ sơ thiết kế cơ sở điều chỉnh.

+ Hạng mục thoát nước: Đầu tư hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải theo hồ sơ thiết kế.

+ Hạng mục cấp nước: Đầu tư hệ thống cấp nước phục vụ nhu cầu sinh hoạt của khu tái định cư.

+ Hạng mục cấp điện, chiếu sáng: Đầu tư hệ thống cấp điện, trạm biến áp, chiếu sáng theo hồ sơ thiết kế.

+ Các hạng mục phụ trợ khác: Cây xanh, vỉa hè và một số hạng mục khác phục vụ cho công trình.

10. Số bước thiết kế, danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- Số bước thiết kế: 02 bước *(thiết kế cơ sở và thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được duyệt)*.

- Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng: Theo Công văn số 8844/SXD-QLXD ngày 23/10/2026 của Sở Xây dựng.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án: 115.146.649.000 đồng

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và TĐC 9.089.399.102 đồng;
- Chi phí xây dựng 95.439.019.506 đồng;
- Chi phí thiết bị 1.818.168.120 đồng;
- Chi phí quản lý dự án 1.982.065.463 đồng;
- Chí phí tư vấn đầu tư xây dựng 3.989.969.644 đồng;
- Chi phí khác 561.428.103 đồng;
- Chi phí dự phòng 2.266.599.471 đồng.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2025 - 2027.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Nguồn ngân sách tỉnh (kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026 - 2030) và các nguồn hợp pháp khác *(nếu có)*.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.

15. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của nội dung, thông tin, số liệu và sự phù hợp với quy định của pháp luật đối với hồ sơ dự án; lưu ý tiếp thu và thực hiện các ý kiến của cơ quan thẩm định tại Công văn số 8844/SXD-QLXD ngày 23 tháng 10 năm 2026 của Sở Xây dựng.

2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm về tính chính xác và sự phù hợp với quy định của pháp luật đối với kết quả thẩm định và nội dung trình phê duyệt.

3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm rà soát, cân đối và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn thực hiện dự án đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bàn giao mặt bằng bảo đảm yêu cầu tiến độ thực hiện dự án; Tăng cường công tác quản lý đất đai tại khu vực dự án; kịp thời

phát hiện, ngăn chặn và phối hợp xử lý các hành vi làm thay đổi hiện trạng đất trái quy định, tránh để phát sinh khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, làm tăng chi phí đầu tư và ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả đầu tư của dự án.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân phường Bạc Liêu, Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành và Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của UBND thành phố Bạc Liêu./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng NN-XD (Lợi);
- Lưu: VT, TH791/10.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Sử